

Số: 134/2023/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 14 tháng 8 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **56/2023/TLST-HNGĐ** ngày **04/8/2023**, về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Đ B C, xã Đ X, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

2. Chị Trần Thị Thu Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đông B C, xã Đ X, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn K và chị Trần Thị Thu Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện khi cưới có đăng ký kết hôn vào ngày 05/10/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Đ X, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng làm ăn sinh sống ở xã Đông Xá. Vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 01/2022 thì phát sinh mâu thuẫn,

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do vợ chồng không tin tưởng nhau trong việc làm ăn kinh tế, thu nhập của ai làm ra thì người đó quản lý dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2022 cho đến nay. Anh K sinh sống ở xã Đông Xá. Chị Th về sinh sống ở nhà bố mẹ đẻ ở xã Đông Sơn không ai quan tâm đến ai. Việc mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình động viên hòa giải nhưng không có kết quả.

Nay anh K và chị Th xác định vợ chồng không còn tình cảm. Anh K và chị Th xin thuận tình ly hôn.

Xét thấy vợ chồng anh K và chị Th mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, nay anh K và chị Th đều tự nguyện thuận tình ly hôn. Do đó, Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh K và chị Th.

[2] Về quan hệ con chung:

Anh K và chị Th có 2 con chung là Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/3/2013 và Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 27/12/2014.

Ly hôn anh K và chị Th thỏa thuận: Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/3/2013; anh K nuôi con Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 27/12/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh K hiện làm nghề lái xe ô tô thu nhập trung bình 10.000.000 đồng/tháng. Chị Th là giáo viên lương tháng được 9.500.000 đồng/tháng.

Xét thấy sự thỏa thuận của anh K và chị Th là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Toà án công nhận sự thỏa thuận của anh K và chị Th.

[3] Về quan hệ tài sản, công sức:

Anh K và chị Th tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí:

Anh K và chị Th thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003306 ngày 04/8/2023 tại chi Cục thi hành án dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K và chị Trần Thị Thu Th.

+ Về con chung: Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/3/2013; anh K nuôi con Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 27/12/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

+ Về quan hệ tài sản, công sức:

Anh Nguyễn Văn K và chị Trần Thị Thu Th tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về lệ phí Toà án:

Anh K và chị Th thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh K và chị Th đã nộp tạm ứng lệ phí (biên lai số 0003306 ngày 04/8/2023) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng sang thi hành phần lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND xã Đ Xá
- Lưu HS-VP

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Tiến Hưng